

Số: 919/QĐ - CTHADS

Đồng Nai, ngày 09 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai điều chỉnh, bổ sung
dự toán ngân sách nhà nước năm 2024

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1231/QĐ-TCTHADS ngày 29/12/2024 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 919/QĐ-CTHADS ngày 09/08/2024 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính Kế toán Cục Thi hành án dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai và các Chi cục Thi hành án dân sự trực thuộc tỉnh (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Tài chính kế toán và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- Vụ KHTC-TCTHA (để b/c);
- BLĐ Cục (để b/c);
- Đăng tải trên cổng TTĐT Cục THADS;
- Lưu VT, Phòng TCKT



CỤC TRƯỞNG

Trịnh Ngọc Quỳnh



TỔNG CỤC THỊ HÀNH AN DÂN SỰ
CỤC THỊ HÀNH AN DÂN SỰ TỈNH BÌNH THUAN
(Chương 014 - loại 340 - khoản 341)

Biểu số 1 (Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính)

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 191/QĐ-CTHADS ngày 9 tháng 8 năm 2024 của Cục Thị hành an dân sự tỉnh Đồng Nai)

(Dùng cho đơn vị dự toán ngân sách cấp I/dơn vị dự toán ngân sách cấp trên)

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trong đó							Định Quán	Tân Phú	Vĩnh Cửu	Long Thành	Nhóm Trách
				VP Cục	Biên Hòa	Trảng Bom	Thống Nhất	Long Khánh	Cẩm Mỹ	Xuân Lộc					
1	2	3	4=5+6+...	5	6										
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước														
I	Nguồn ngân sách trong nước		-	(348.519.000)	(13.724.000)	(92.700.000)	17.746.000	23.690.000	96.053.000	19.132.000	163.950.000	(129.725.000)	128.897.000	172.403.000	(37.203.000)
1	Chi quản lý hành chính (loại 340-khoản 341)		-	(348.519.000)	(13.724.000)	(92.700.000)	17.746.000	23.690.000	96.053.000	19.132.000	163.950.000	(129.725.000)	128.897.000	172.403.000	(37.203.000)
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		-	(83.729.000)	(65.124.000)	(119.410.000)	(1.944.000)	2.655.000	82.683.000	(2.898.000)	143.910.000	(148.770.000)	109.852.000	146.043.000	(63.268.000)
	Kinh phí tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp cho CBCC		-	(83.729.000)	(65.124.000)	(119.410.000)	(1.944.000)	2.655.000	82.683.000	(2.898.000)	143.910.000	(148.770.000)	109.852.000	146.043.000	(63.268.000)
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ		-	(264.790.000)	51.400.000	26.710.000	19.690.000	21.035.000	13.370.000	22.030.000	20.040.000	19.045.000	19.045.000	26.360.000	26.065.000
	Kinh phí trang phục		-	(264.790.000)	51.400.000	26.710.000	19.690.000	21.035.000	13.370.000	22.030.000	20.040.000	19.045.000	19.045.000	26.360.000	26.065.000

26

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐỒNG NAI
Chương: 014 - loại 340 - khoản 341

Biểu số 2 (Ban hành kèm theo Thông tư số
90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài
chính)

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 912/QĐ-CTHADS ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Cục trưởng Cục
THADS tỉnh Đồng Nai

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
I	Nguồn ngân sách trong nước	(348.519.000)
1	Chi quản lý hành chính	(348.519.000)
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	(83.729.000)
	Kinh phí tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp cho CBCC	(83.729.000)
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	(264.790.000)
	Kinh phí trang phục	(264.790.000)